

Số: 06/QĐ – TA

Thủ Dầu Một, ngày 17 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Ông Lê Minh Đạo.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Minh Hiếu.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 06/QĐ - TA ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Phan Minh T** (Tên gọi khác: T1). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1995.

CMND số 2810xxxxx. Ngày cấp: 11/6/2019. Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Dương.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 9/12

Nguyên quán: Tỉnh Bình Dương.

Hộ khẩu thường trú: phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Chỗ ở: phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 08/7/2019, Chủ tịch UBND phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 206/QĐ – UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 tháng (chấp hành xong ngày 08/10/2019). Nhân thân: Ngày 08/01/2016, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 12/2016/HSST; Ngày 17/3/2017, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 10/QĐ – TA.

Con ông (Không rõ nhân thân, lai lịch) và bà Phan Thị BP.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1/ *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đỗ Duy V – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M.

2/ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một:* Bà Lê Thị Hoài – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Minh T do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M chuyển đến thể hiện:

Ngày 20/12/2019, Công an phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương phát hiện Phan Minh T sử dụng trái phép chất ma túy và lập biên bản vi phạm hành chính. Căn cứ phiếu trả lời về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20/12/2019 của Trung tâm Y tế thành phố M thể hiện: Phan Minh T có nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Do đó, Chủ tịch UBND phường P đã ban hành Quyết định về việc lập hồ sơ đề nghị đưa Phan Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Quyết định giao Phan Minh T cho gia đình quản lý.

Ngày 23/12/2019, Công an phường P đã ban hành Thông báo số 01/TB - CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thông báo đã được giao cho Phan Minh T.

Ngày 03/02/2020, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M đã ban hành văn bản số 43/LĐ.TBXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Minh T.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M phát biểu quan điểm: Phan Minh T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được cơ quan có thẩm quyền xác định có nghiện ma túy. Do Phan Minh T đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy nhưng vẫn còn nghiện nên đề nghị Tòa án đưa Phan Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 22 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một phát biểu quan điểm: Hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Minh T đúng theo qui định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Quá trình thụ lý giải quyết và tại phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng theo các qui định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Do Phan Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được cơ quan có thẩm quyền xác định có nghiện ma túy. Bản thân Phan Minh T đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy nhưng vẫn còn nghiện nên việc Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp. Đề nghị Tòa án chấp nhận theo lời đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội.

Người bị đề nghị phát biểu: Phan Minh T sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015. Ngày 20/12/2019, Phan Minh T bị Công an phường P phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Phan Minh T thống nhất với lời đề nghị của Phòng lao động thương binh xã hội và không có ý kiến gì.

XÉT THẤY:

Do Phan Minh T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường P lập biên bản vi phạm hành chính. Việc lập biên bản vi phạm hành chính của Công an phường P đối với Phan Minh T là phù hợp theo Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính, được hướng dẫn tại Điều 6 Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Theo phiếu trả lời kết quả ngày 20/12/2019 của Trung tâm y tế thành phố M thể hiện Phan Minh T có nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamine.

Phan Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là ngày 20/12/2019 tính đến ngày Toà án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa Phan Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn trong thời hiệu, theo qui định tại Điểm d Khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính, được hướng dẫn tại Điều 4 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Theo hồ sơ thể hiện Phan Minh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Bản thân Phan Minh T đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy nhưng vẫn còn nghiện. Do đó Chủ tịch UBND phường P quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp theo qui định tại Điểm a Khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Minh T là phù hợp theo qui định tại Điều 95, 96 và Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính, các Điều 8, 9, 10 và Điều 11 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Nghị định số 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP. Hồ sơ đã được Trưởng phòng tư pháp kiểm tra và xác định hồ sơ đã đảm bảo tính pháp lý, theo qui định tại Điều 12 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Nghị định số 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Minh T xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến những tội phạm hình sự khác. Bản thân Phan Minh T có nhân thân xấu, đã từng bị xử hình sự, áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng vẫn tiếp tục vi phạm. Vì thế, cần thiết phải đưa Phan Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để chữa bệnh, lao động, học văn hóa và học nghề nhằm giúp Phan Minh T trở thành người tốt và có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Phan Minh T có 01 tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: Không có.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Minh T trong thời gian 22 tháng đến 24 tháng là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Minh T.

2/ Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3/ Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được công bố.

4/ Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5/ Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố M có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Trưởng Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội Tp.Thủ Dầu Một;
- UBND phường lập hồ sơ;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Đạo